

Bản án số: 10/2024/HS-ST  
Ngày 11-10-2024

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG SU PHÌ, TỈNH HÀ GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Phương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Bà Hoàng Thị Nguyệt.

- Bà Nguyễn Thị Bích Hà.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Đình Nhất - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa:** Ông Tăng Văn Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 9 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2024/QĐST-HS ngày 30/9/2024 đối với bị cáo:

\* **NGUYỄN THỊ B**, sinh ngày 08 tháng 5 năm 1985 tại huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; số CCCD: 026185007320, cấp ngày 25/3/2021; nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; nơi cư trú: thị trấn V, huyện H, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Phùng Thị D; có chồng Phan Quang H và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Phan Quang H, sinh năm 1972; nơi cư trú: thị trấn V, huyện H, tỉnh H. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 01/2024, Nguyễn Thị B, đang bán hàng tạp hóa ở nhà thì có một người đàn ông (*không rõ tên, tuổi, địa chỉ*) điều khiển chiếc xe ô tô tải màu xanh loại 3,5 tấn đến giới thiệu và bán các bao tải mì chính không rõ nguồn gốc, xuất xứ loại 25kg/bao với giá 675.000đ (*sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*)/bao, tương đương với 27.000đ/kg mì chính và vỏ gói mì chính giá các nhãn hiệu Vedan, Miwon, Ajinomoto với giá 60.000đ/kg. B nảy sinh ý định

nhập mì chính bao to để sản xuất, sản xuất đóng gói mì chính giả nhãn hiệu Vedan, Miwon, Ajinomoto để bán kiếm lời trong dịp Tết nguyên đán năm 2024 nên đã mua 03 (ba) bao tải mì chính loại 25kg/bao và 02kg vỏ gói mì chính các nhãn hiệu Vedan, Miwon, Ajinomoto, rồi B đưa cho người đàn ông bán hàng tổng số tiền là: 2.145.000đ (hai triệu một trăm bốn mươi lăm nghìn đồng). Sau khi thanh toán tiền xong, B nhờ người đàn ông trên chuyên 03 (ba) bao tải mì chính và vỏ gói mì chính đã mua lên trên tầng 3 của nhà B, khi chuyên xong người đàn ông đó điều khiển xe ô tô rời khỏi nhà B. Sau đó, B thực hiện việc sản xuất mì chính từ các bao mì chính không rõ nguồn gốc, xuất xứ loại 25kg/bao sang các túi nilon in sẵn nhãn hiệu, nhãn hàng hóa mì chính bột ngọt Miwon loại 01kg và 02kg, Ajinomoto loại 01kg, Vedan loại 02 kg bằng cách dùng tay rút mở miệng 01 (một) bao mì chính không rõ nguồn gốc, xuất xứ loại 25 kg/bao; B lấy ca nhựa màu trắng múc mì chính từ trong bao ra đặt lên cân đồng hồ đo khối lượng là 01kg, nếu khối lượng thiếu hoặc thừa thì B sẽ dùng thìa nhựa màu xanh múc thêm mì chính vào hoặc múc bớt mì chính ra sao cho đúng đủ khối lượng 01kg; tiếp đó, B đổ mì chính đã cân vào các túi nilon in sẵn nhãn hiệu, nhãn hàng hóa mì chính bột ngọt Miwon loại 01kg và 02kg, Ajinomoto loại 01kg, Vedan loại 02 kg theo đúng trọng lượng in trên vỏ bao rồi cho vào máy ép nhiệt hàn mép túi lại thành các gói sản phẩm Mì chính bột ngọt Miwon, Ajinomoto, Vedan giả. Khi B sản xuất được 13 (mười ba) gói mì chính loại 01 kg/gói giả mạo nhãn hiệu hàng hóa Mì chính bột ngọt Ajinomoto, 02 (hai) gói mì chính loại 02 kg/gói giả mạo nhãn hiệu hàng hóa Mì chính bột ngọt Vedan, 04 (bốn) gói mì chính loại 01 kg/gói và 02 (hai) gói mì chính loại 02 kg/gói giả mạo nhãn hiệu hàng hóa Mì chính bột ngọt Miwon đã thành phẩm thì B vận chuyển số mì chính bột ngọt trên xuống tầng một để bày bán cho người dân nhưng B chưa tiêu thụ được gói mì chính bột ngọt nào thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoàng Su Phì phát hiện và B giữ toàn bộ tang vật của vụ án.

Trước Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Thị B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Ngày 21/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoàng Su Phì ra Quyết định trưng cầu giám định số 28/QĐ-ĐHSKTMT, trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định:

“1. Chất bên trong 02 (hai) bao tải màu trắng đựng trong thùng giấy (Ký hiệu M1) là chất gì? Có cùng loại so với các mẫu mì chính do Công ty TNHH Daesang Việt Nam (được đổi tên từ Công ty TNHH Miwon Việt Nam vào năm 2022), Công ty Ajinomoto Việt Nam, Công ty Cổ phần hữu hạn Vedan Việt Nam cung cấp hay không?

2. Chất bên trong các gói mì chính đựng trong thùng giấy (Ký hiệu M2) là chất gì? Có cùng loại so với các mẫu mì chính tương ứng do Công ty TNHH Daesang Việt Nam, Công ty Ajinomoto Việt Nam, Công ty Cổ phần hữu hạn Vedan Việt Nam cung cấp hay không?

3. Các vỏ gói mì chính đựng trong thùng giấy (Ký hiệu M3) có cùng loại so với các mẫu vỏ gói mì chính tương ứng do Công ty TNHH Daesang Việt Nam, Công ty Ajinomoto Việt Nam, Công ty Cổ phần hữu hạn Vedan Việt Nam cung cấp hay không?”.

Tại bản Kết luận giám định số: 2141/KL- KTHS ngày 03/4/2024 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

" - Tinh thể màu trắng trong 02 bao tải in chữ nước ngoài loại 25kg/bao (ký hiệu M1) gửi giám định là Mononatri glutamat (mì chính), đều không cùng loại với mẫu tinh thể mì chính do Công ty TNHH Daesang Việt Nam, Công ty Ajinomoto Việt Nam, Công ty cổ phần hữu hạn Vedan Việt Nam cung cấp làm mẫu so sánh;

- Tinh thể màu trắng trong các gói ghi mì chính nhãn hiệu Vedan, Miwon, Ajinomoto (ký hiệu M2) gửi giám định là Mononatri glutamat (mì chính), đều không cùng loại với mẫu tinh thể mì chính tương ứng do Công ty TNHH Daesang Việt Nam, Công ty Ajinomoto Việt Nam, Công ty cổ phần hữu hạn Vedan Việt Nam cung cấp làm mẫu so sánh;

- Các vỏ gói ghi mì chính nhãn hiệu Vedan, Miwon, Ajinomoto (ký hiệu M3) gửi giám định đều không cùng loại với các mẫu vỏ gói mì chính tương ứng do Công ty TNHH Daesang Việt Nam, Công ty Ajinomoto Việt Nam, Công ty cổ phần hữu hạn Vedan Việt Nam cung cấp làm mẫu so sánh”.

Ngày 02/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoàng Su Phì ra Yêu cầu định giá tài sản số 19/YC-ĐHSKTMT, yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hoàng Su Phì định giá:

“02 (hai) bao tải màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (Mononatri Glutamat) trọng lượng mỗi bao là 25kg, bên ngoài vỏ bao có in chữ nước ngoài; 04 (bốn) gói chứa chất tinh thể màu trắng (Mononatri Glutamat) giả nhãn hiệu Miwon loại 01kg; 02 (hai) gói chứa chất tinh thể màu trắng (Mononatri Glutamat) giả nhãn hiệu Miwon loại 02kg; 13 (mười ba) gói chứa chất tinh thể màu trắng (Mononatri Glutamat) giả nhãn hiệu Ajinomoto loại 01kg; 02 (hai) gói chứa chất tinh thể màu trắng (Mononatri Glutamat) giả nhãn hiệu Vedan loại 02 kg; 07 (bảy) vỏ gói giả nhãn hiệu mì chính Miwon loại 02kg; 293 (hai trăm chín mươi ba) vỏ gói giả nhãn hiệu mì chính Miwon loại 01kg; 500 (năm trăm) vỏ gói giả nhãn hiệu mì chính Miwon loại 350g; 190 (một trăm chín mươi) vỏ gói giả nhãn hiệu mì chính Miwon loại 100g; 300 (ba trăm) vỏ gói giả nhãn hiệu mì chính Ajinomoto loại 400g; 47 (bốn mươi bảy) vỏ gói giả nhãn hiệu mì chính Ajinomoto loại 140g; 400 (bốn trăm) vỏ gói giả nhãn hiệu mì chính Vedan loại 100g.”

Tại bản kết luận định giá tài sản số 123/KL-HĐĐGTS ngày 07/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hoàng Su Phì kết luận:

“Theo giá cả thị trường tham khảo trên địa bàn huyện Hoàng Su Phì tại thời điểm bị phát hiện, giá trị của các tài sản hàng thật tương đương về nhãn hiệu và khối lượng với hàng giả trên là: 02 bao tải màu trắng trọng lượng mỗi bao là

25kg, bên ngoài vỏ bao có in chữ nước ngoài, có giá 700.000đ x 02 bao = 1.400.000đ; 04 gói mì chính hiệu Miwon, loại 01kg, có giá 70.000đ x 04 gói = 280.000đ; 02 gói mì chính hiệu Miwon, loại 02kg, có giá 130.000đ x 02 gói = 260.000đ; 13 gói mì chính hiệu Ajinomoto, loại 01kg, có giá 70.000đ x 13 gói = 910.000đ; 02 gói mì chính hiệu Vedan, loại 02kg, có giá 120.000đ x 02 gói = 240.000đ. Tổng giá trị của tài sản trên là 3.090.000đ (ba triệu không trăm chín mươi nghìn đồng). Các tài sản không xác định được giá thị trường gồm: 07 (bảy) vỏ gói giả nhãn hiệu mì chính Miwon loại 02kg; 293 (hai trăm chín mươi ba) vỏ gói giả nhãn hiệu mì chính Miwon loại 01kg; 500 (năm trăm) vỏ gói giả nhãn hiệu mì chính Miwon loại 350g; 190 (một trăm chín mươi) vỏ gói giả nhãn hiệu mì chính Miwon loại 100g; 300 (ba trăm) vỏ gói giả nhãn hiệu mì chính Ajinomoto loại 400g; 47 (bốn mươi bảy) vỏ gói giả nhãn hiệu mì chính Ajinomoto loại 140g; 400 (bốn trăm) vỏ gói giả nhãn hiệu mì chính Vedan loại 100g.”

Tại bản Cáo trạng số 09/CT -VKSHSP ngày 05 tháng 9 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Nguyễn Thị B về tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả là phụ gia thực phẩm” theo khoản 1 Điều 193 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và thừa nhận nội dung Viện kiểm sát truy tố là đúng.

*Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:*

Căn cứ khoản 1 Điều 193 Bộ luật Hình sự; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị B từ 24 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả là phụ gia thực phẩm”. Thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.
- Về xử lý vật chứng đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.
- Về án phí: Bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin được sự khoan hồng của pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra

viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng giữa tháng 01/2024, vì mục đích kiếm lời nên bị cáo Nguyễn Thị B, có hành vi buôn bán nguyên liệu mì chính không rõ nguồn gốc, xuất xứ về sang chiết, đóng gói thành phẩm được 13 (mười ba) gói mì chính loại 01 kg/gói giả mạo nhãn hiệu hàng hóa Mì chính bột ngọt Ajinomoto, 02 (hai) gói mì chính loại 02 kg/gói giả mạo nhãn hiệu hàng hóa Mì chính bột ngọt Vedan, 04 (bốn) gói mì chính loại 01 kg/gói và 02 (hai) gói mì chính loại 02 kg/gói giả mạo nhãn hiệu hàng hóa Mì chính bột ngọt Miwon là phụ gia thực phẩm tại nhà của B rồi bày bán nhưng chưa tiêu thụ được B bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoàng Su Phì phát hiện. Do đó hành vi của bị cáo bị truy tố, xét xử về tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả là phụ gia thực phẩm” theo khoản 1 Điều 193 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tính chất vụ án là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến khách thể trật tự quản lý kinh tế mà cụ thể là trật tự của nền sản xuất hàng hóa, làm mất sự ổn định về giá cả của thị trường và chất lượng hàng hóa, có nguy cơ xâm hại đến lợi ích, sức khỏe và tính mạng của người tiêu dùng. Do vậy cần phải có một mức án đủ nghiêm nhằm giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Nguyễn Thị B đã có hành vi buôn bán hàng giả *MONONATRI GLUTAMAT* là tinh thể mì chính là phụ gia thực phẩm, sau đó chiết sang các gói nhỏ giả nhãn hiệu MIWON, AJINOMOTO, VEDAN nhằm mục đích thu lợi bất chính. Do đó hành vi của bị cáo bị xét xử về tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả là phụ gia thực phẩm” theo khoản 1 Điều 193 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại vì lượng mì chính giả là tinh bột không có độc hại và chưa đưa ra tiêu thụ trên thị trường, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt: Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nhân thân tốt, đồng thời bị cáo có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, vậy xét không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần áp

dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội, tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo trở thành người tuân thủ pháp luật, có ích cho gia đình và xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do, sản xuất hàng giả nhưng chưa thu lời bất chính, gia đình bị cáo khó khăn do đang có khoản vay nợ lớn tại các ngân hàng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về dân sự: Các Công ty TNHH Daesang Việt Nam (được đổi tên từ Công ty TNHH Miwon Việt Nam vào năm 2022), Công ty Ajinomoto Việt Nam, Công ty cổ phần hữu hạn Vedan Việt Nam trong giai đoạn Điều tra các công ty này có văn bản không cử người đại diện theo pháp luật của công ty và từ chối tham gia tố tụng, không yêu cầu xem xét thiệt hại và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[10] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ: 02 (hai) bao tải màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (Mononatri Glutamat) trọng lượng mỗi bao là 25kg, bên ngoài vỏ bao có in chữ nước ngoài; 04 (bốn) gói chứa chất tinh thể màu trắng (Mononatri Glutamat) giả nhãn hiệu Miwon loại 01kg; 02 (hai) gói chứa chất tinh thể màu trắng (Mononatri Glutamat) giả nhãn hiệu Miwon loại 02kg; 13 (mười ba) gói chứa chất tinh thể màu trắng (Mononatri Glutamat) giả nhãn hiệu Ajinomoto loại 01kg; 02 (hai) gói chứa chất tinh thể màu trắng (Mononatri Glutamat) giả nhãn hiệu Vedan loại 02 kg; 07 (bảy) vỏ gói giả nhãn hiệu mì chính Miwon loại 02kg; 293 (hai trăm chín mươi ba) vỏ gói giả nhãn hiệu mì chính Miwon loại 01kg; 500 (năm trăm) vỏ gói giả nhãn hiệu mì chính Miwon loại 350g; 190 (một trăm chín mươi) vỏ gói giả nhãn hiệu mì chính Miwon loại 100g; 300 (ba trăm) vỏ gói giả nhãn hiệu mì chính Ajinomoto loại 400g; 47 (bốn mươi bảy) vỏ gói giả nhãn hiệu mì chính Ajinomoto loại 140g; 400 (bốn trăm) vỏ gói giả nhãn hiệu mì chính Vedan loại 100g; 01 (một) thìa nhựa màu xanh dài 21cm, phần rộng nhất 6,5cm; 01 (một) ca nhựa màu trắng cao 12,5cm, miệng ca rộng 10,5cm không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định. Xét thấy vật chứng này không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy

+) 01 (một) máy hàn miệng túi (hàn nhiệt) màu xanh trắng, nhãn hiệu Tân Thanh; 01 (một) cân đồng hồ màu xanh loại 05kg còn giá trị sử dụng nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước;

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[12] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 193; điểm h, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị B phạm tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả là phụ gia thực phẩm”

- Hình phạt: Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị B 26 (*Hai mươi sáu*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả là phụ gia thực phẩm”. Thời gian thử thách 52 (*năm mươi hai*) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 11/10/2024.

- Giao bị cáo Nguyễn Thị B cho Ủy ban nhân dân thị trấn Vi, huyện H, tỉnh H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp cùng với Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện H trong việc giám sát, giáo dục người đó.

- Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 khoản 2 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

2. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự .

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) máy hàn miệng túi (hàn nhiệt) màu xanh trắng, nhãn hiệu Tân Thanh; 01 (một) cân đồng hồ màu xanh loại 05kg.

+ Tịch thu tiêu hủy: Phần còn lại của 02 (*hai*) bao tải màu trắng in chữ nước ngoài loại 25kg/bao được niêm phong bởi các hình dấu đỏ của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an và chữ ký của các thành phần có liên quan; 360 (*ba trăm sáu mươi*) vỏ gói ghi mì chính nhãn hiệu Vedan loại 100g/gói; 170 (*một trăm bảy mươi*) vỏ gói ghi mì chính nhãn hiệu Miwon loại 100g/gói; 470 (*bốn trăm bảy mươi*) vỏ gói ghi mì chính nhãn hiệu Miwon loại 350g/gói; 260 (*hai trăm sáu mươi*) vỏ gói ghi mì chính nhãn hiệu Ajinomoto loại 400g/gói; 37 (*ba mươi bảy*) vỏ gói ghi mì chính nhãn hiệu Ajinomoto loại 140g/gói; 270 (*hai trăm bảy mươi*) vỏ gói ghi mì chính nhãn hiệu Miwon loại 1kg/gói; 06 (*sáu*) vỏ gói ghi mì chính nhãn hiệu Miwon loại 2kg/gói; 10 (*mười*) gói ghi mì chính nhãn hiệu Ajinomoto loại 1kg/gói; 03 (*ba*) gói ghi mì chính nhãn hiệu Miwon loại 1kg/gói; 01 (*một*) gói ghi mì chính nhãn hiệu Vedan loại 2kg/gói; 01 (*một*) gói ghi mì chính nhãn hiệu Miwon loại 2kg/gói. 01 (*một*) thìa nhựa màu xanh dài 21cm, phần rộng nhất 6,5cm; 01 (*một*) ca nhựa màu trắng cao 12,5cm, miệng ca rộng 10,5cm;

(*Tình trạng, đặc điểm chi tiết của các vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/9/2024 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hoàng Su Phì và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang*)

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thị B phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a,9 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014./.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Hoàng Su Phì;
- PV06, PC 10 Công an tỉnh Hà Giang;
- Chi cục THADS huyện Hoàng Su Phì;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Công an huyện Hoàng Su Phì;
- Cơ quan THAHS Công an huyện HSP;
- Bị cáo;
- UBND thị trấn V;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Minh Phương**



